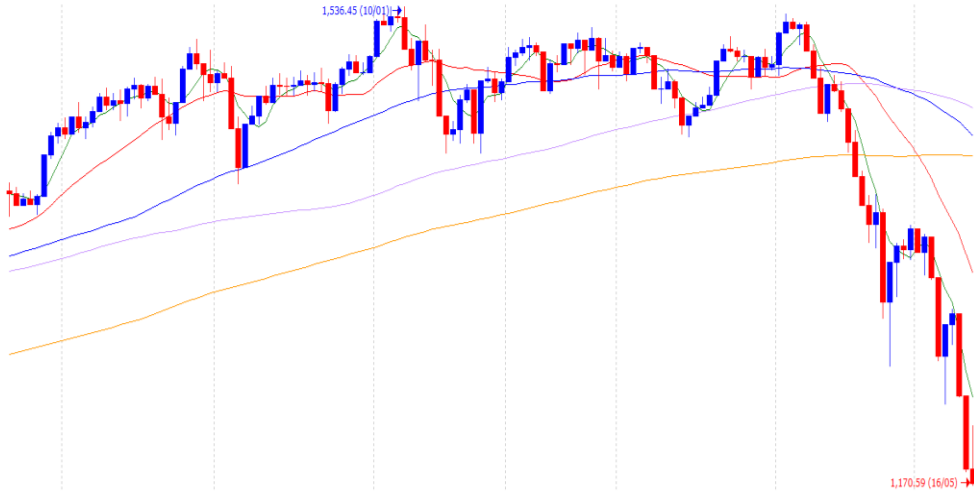


Vn-Index - 6 tháng



KIỂM ĐỊNH 1,200 ĐIỂM BẤT THÀNH, VN-INDEX TIẾP TỤC GIẢM ĐIỂM

- Vn-Index mở cửa tăng tới trên 30 điểm sau thông tin tích cực từ phía Ủy ban Chứng khoán, nhưng đã giảm mỗi lúc 1 thấp hơn trong suốt thời gian còn lại và đóng cửa giảm điểm
- Tuy nhiên, thị trường lại phân hóa khá gay gắt: nhóm chứng khoán và dầu khí tăng mạnh khoảng 4%, trong khi đó nhiều nhóm ngành như thủy sản, bất động sản, bảo hiểm, logistics, xây dựng, và bán lẻ lại giảm rất sâu
- Có tới 41 mã giảm sàn trên HOSE
- Vn-Index đã gãy mốc 1,200 điểm trong tuần trước, và không thành công trong việc kiểm định lại ngưỡng 1,200 điểm này ngày hôm nay, điều này cho thấy trạng thái thị trường vẫn rất xấu. Vn-Index có thể tiếp tục giảm 1 đoạn nữa, rồi mới có được nhịp hồi đủ lớn
- Thanh khoản giảm: 21.1% thấp hơn trung bình 20 phiên, và 23.5% thấp hơn ngày giao dịch liền trước

Điểm tin hàng ngày

- Trung Quốc: Nhiều chỉ số kinh tế sụt giảm do tác động từ zero Covid. Doanh số bán lẻ giảm 11,1% so với cùng kỳ năm 2021, lớn hơn dự báo 6,1% của Reuters. Sản lượng công nghiệp giảm 2,9%, trái ngược với dự báo tăng 0,4%. Tỷ lệ thất nghiệp tại 31 thành phố lớn nhất Trung Quốc tăng lên 6,7%, cao nhất kể từ năm 2018.
- UBCKNN yêu cầu công bố giao dịch tự doanh và lấy giá thanh toán cuối cùng cho hợp đồng phái sinh Vn30 sẽ là giá trị trung bình số học giản đơn của chỉ số VN30 trong 30 phút cuối cùng của ngày đáo hạn (bao gồm 15 phút khớp lệnh liên tục và 15 phút khớp lệnh định kỳ đóng cửa)

Giao dịch trong ngày

	Vn-Index	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,172.0	307.1	93.3
Tăng/giảm (+/-)	↓ -10.8 ↑	↑ 4.7 ↓	↓ -0.3
Tăng/giảm (%)	↓ -0.91% ↑	↑ 1.54% ↓	↓ -0.30%
Khối lượng giao dịch (triệu cp)	559	73	30
Tổng GTGD (tỷ)	13,973	1,418	535
GTGD ntt nước ngoài (tỷ)	258	-33	-6
Cổ phiếu tăng giá	232	148	182
Cổ phiếu giảm giá	224	71	113
Cổ phiếu đứng giá	45	44	64
PE*	12.7	14.6	17.5
PB*	2.0	1.7	2.3
Vốn hóa (ngàn tỷ)*	4,721	355	1,244

*: Dữ liệu từ ngày giao dịch liền trước

Mỗi ngày 1 cổ phiếu

Housing Development Joint Stock Commercial Bank - Code: HDB

Giá cổ phiếu hiện tại	22,500
PE hiện tại	9.8
Vốn hóa (tỷ)	120,144

Tỷ VND	2019A	2020A	2021A	2022F	
Doanh thu	11,388	13,779	16,758	19,590	
	yoy	20.6%	21.0%	21.6%	16.9%
LNST	3,605	4,249	6,054	6,088	
	yoy	26.8%	17.9%	42.5%	0.6%
Tỷ suất LNST	31.7%	30.8%	36.1%	31.1%	
EPS	3,664	2,635	3,011	3,025	
P/E	6.1	8.4	7.4	7.4	

Nguồn: FiinPro

Cập nhật kết quả kinh doanh quý 1/2022: KHẢ QUAN

- Thu nhập lãi thuần tăng 20.2%. Tín dụng và huy động đều tăng trưởng tốt ở mức là 10.8% và 9.9% kể từ đầu năm. NIM tăng 19 bps lên mức 4.6% nhờ 1) Tỷ lệ CASA tăng từ 11% lên 12.6%, và 2) Nhiều lần cắt giảm lãi suất huy động trong 1 năm qua
- Thu nhập dịch vụ tăng mạnh 94.2%, nhiều khả năng từ thu nhập bancassurance từ hợp đồng độc quyền với Dai-ichi Life Việt Nam và hợp tác bancassurance với FWD.
- Thu nhập đầu tư giảm 17% (tương đương 70 tỷ)
- Chi phí hoạt động tăng 18%, chủ yếu do chi phí nhân viên tăng 33.8%. Chi phí nhân viên chiếm 66% tổng chi phí
- Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng tăng 53.4%. Chất lượng tài sản được cải thiện: 1) Tỷ lệ nợ xấu giảm từ 1.65% xuống 1.57%; 2) Dự nợ nhóm 5 giảm 23.9%; và 3) Tổng dự nợ nhóm 3,4,5 tăng 5.4% (trong khi tín dụng tăng 10.8%)
- Cuối cùng, LNST tăng 22.7%

Chất lượng tài sản		Cơ cấu cho vay		
120%	1.7%			
110%	1.6%			
100%	1.5%			
90%	1.4%			
80%	1.3%			
70%	1.2%			
60%				
2018	2019	2020	2021	1Q22
LDR		NPL		

Nguồn: HDB

Nguồn: HDB

Khuyến cáo: Báo cáo này không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. Các khuyến nghị trong báo cáo này có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư. Các thông tin, dự báo và khuyến nghị trong bản báo cáo này được dựa trên các nguồn tin cậy, tuy nhiên, NHSV không đảm bảo chắc chắn sự chính xác hoàn toàn và đầy đủ của các nguồn thông tin này. NHSV không chịu trách nhiệm đối với các lỗi, thiếu sót, sai sót, sơ suất, không chính xác trong tài liệu này